

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 162/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2022 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trương Ngọc Phương D, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 144/1 đường AT16, khu phố TL, phường AT, thành phố TA, tỉnh BD.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu C, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 133B/2 đường AT16, khu phố TL, phường AT, thành phố TA, tỉnh BD.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Quý P, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 99C/2 đường AT16, khu phố TL, phường AT, thành phố TA, tỉnh BD.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Thu C có trách nhiệm thanh toán trả cho ông bà Trương Ngọc Phương D và Nguyễn Quý P số tiền 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án nộp đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành, thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất do Ngân hàng nhà nước công bố theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Trương Ngọc Phương D và ông Nguyễn Quý P tự nguyện liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 7.500.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền 7.500.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số

AA/2021/0002892 ngày 28/7/2022 của Chi cục Thi hành án thành phố Thuận An, bà Trương Ngọc Phương D và ông Nguyễn Quý P không phải nộp thêm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Văn Hưng